

SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN ĐKKV CẨM PHẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1166/BVĐKKVCP-TCCB
V/v đề nghị đăng tải Bản cập nhật
danh sách người hành nghề có thay
đổi tên khoa/ phòng

Cẩm Phả, ngày 14 tháng 08 năm 2023

Kính gửi: Sở Y tế Quảng Ninh

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ theo Quyết định số 2022/QĐ-UBND ngày 21/07/2023 của Ủy Ban nhân dân Tỉnh Quảng Ninh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cẩm Phả;

Bệnh viện đa khoa khu vực Cẩm Phả kính đề nghị Sở Y tế Quảng Ninh tạo điều kiện đăng tải bản cập nhật danh sách người hành nghề (thay đổi tên khoa) tại đơn vị trên Trang thông tin điện tử của Sở Y tế theo quy định tại điều 15, Nghị định số 109/2016/NĐ-CP.

(Có danh sách kèm theo)

Bệnh viện xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, TCCB;

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Thanh

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Bệnh viện Đa khoa khu vực Cẩm Phả**
2. Địa chỉ: Phường Cẩm Thịnh, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24 giờ/ngày, 7 tuần
4. Danh sách người đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	
1	Nguyễn Văn Đại	000391/QNI-CCHN; QĐ 2348/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Nội soi chẩn đoán bệnh lý thực quản, dạ dày, tá tràng, siêu âm ổ bụng	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa	Khoa Nội - Lão khoa
2	Đỗ Thị Thu Ngân	0001301/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và chuyên khoa Da liễu	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng khoa	Khoa Nội - Lão khoa
3	Đàm Văn Ánh	0003929/QNI-CCHN; QĐ 2444/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, siêu âm tổng quát	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Nội - Lão khoa
4	Đào Thị Minh Phượng	0003168 /QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Nội - Lão khoa
5	Nguyễn Ngọc Thành	0003167 /QNI-CCHN; QĐ 2443/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Nội soi chẩn đoán bệnh lý thực quản, dạ dày, tá tràng, đại tràng, siêu âm tổng quát	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Nội - Lão khoa
6	Trần Văn Toàn	0004395/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Nội - Lão khoa
7	Trương Thị Diệp	0001302/QNI-CCHN; QĐ 2445/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, siêu âm tổng quát	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Nội - Lão khoa
8	Hoàng Tiến Dũng	0006938/QNI-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Nội - Lão khoa
9	Nguyễn Thị Hằng	0008474/QNI-CCHN	Khám bệnh ,chữa bệnh Nội khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Nội - Lão khoa
10	Nguyễn Văn Tú	0008469/QNI-CCHN	Khám bệnh ,chữa bệnh Nội khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Nội - Lão khoa

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	
11	Trần Thị Thanh Thủy	0008561/QNI-CCHN	Khám bệnh ,chữa bệnh Nội khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Nội - Lão khoa
12	Tô Thị Minh Tâm	005049/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nội - Lão khoa
13	Trần Thị Diệu Thúy	005048/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nội - Lão khoa
14	Đào Thị Thanh Thúy	0001312/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (ngạch điều dưỡng trung cấp)	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nội - Lão khoa
15	Đỗ Thị Dung	0001314/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nội - Lão khoa
16	Khổng Thị Thu Phương	005480/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nội - Lão khoa
17	Lê Thị Thùy Linh	0004392/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nội - Lão khoa
18	Nguyễn Ngọc Liên	005412/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Nội Vụ, Bộ Y tế.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nội - Lão khoa
19	Nông Thị Hiền	0001305/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nội - Lão khoa
20	Trần Thị Hà	0001393/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nội - Lão khoa
21	Trần Thị Hương Giang	0001308/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng	Khoa Nội - Lão khoa

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	
22	Nguyễn Thị Khánh Hòa	006264/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng III theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế, Bộ Nội Vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nội - Lão khoa
23	Nguyễn Thị Nga	005325/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng III theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế, Bộ Nội Vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nội - Lão khoa
24	Tô Thị Thảo	006123/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng III theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế, Bộ Nội Vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nội - Lão khoa
25	Nguyễn Thị Hà Trang	006124/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng III theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế, Bộ Nội Vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nội - Lão khoa
26	Hoàng Thị Bích Vân	000905/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của điều dưỡng trung học theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch điều dưỡng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nội - Lão khoa
27	Trịnh Thị Minh Hiếu	0007269/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/5/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nội - Lão khoa
28	Ngô Hồng Hạnh	0007573/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/5/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nội - Lão khoa
29	Phạm Công Đoàn	0001316/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phụ trách khoa	Khoa Ngoại
30	Phan Văn Đức	005507/QNI-CCHN, QĐ 89/QĐ-SYT-TTHC	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Ngoại
31	Bùi Trung Hiếu	0003925/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Ngoại
32	Lý Văn Bằng	0006516/QNI-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Ngoại
33	Leo Văn Sáng	0006507/QNI-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Ngoại
34	Ngô Quang Chinh	0006634/QNI-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Ngoại

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	
35	Đỗ Văn Điệp	0007800/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Ngoại
36	Vũ Thái Bảo	0008244/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Ngoại
37	Nguyễn Minh Đức	0008230/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Ngoại
38	Nguyễn Thị Huyền	004198/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Ngoại
39	Chu Thị Thanh Huyền	0001323/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Ngoại
40	Đặng Hoa Mai	0001326/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (ngạch điều dưỡng trung cấp)	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Ngoại
41	Hà Thị Trang	0003171/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Ngoại
42	Nguyễn Thị Huyền	0001419/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Ngoại
43	Nguyễn Thị Nhung	0003170/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Ngạch điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Ngoại
44	Phạm Thị Hoài Thu	0001327/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Ngoại
45	Cổ Hải Chiêu	0001320/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên trung học Gây mê - Hồi sức	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng	Khoa Ngoại

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	
46	Nguyễn Thị Dương	005302/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Ngoại
47	Đỗ Ngọc Lan Hương	006045/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Ngoại
48	Lê Diễm Phương	005300/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Ngoại
49	Trương Hải Yến	006152/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Ngoại
50	Hà Thị Hà	0001351/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Ngoại
51	Hoàng Thị Vân Anh	006196/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/5/2015 của BỘ y tế, Bộ nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Ngoại
52	Nguyễn Văn Phong	0001330/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản - Phụ khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó giám đốc	Khoa Phụ sản
53	Từ Thị Đào	0001337/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản - Phụ khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng khoa	Khoa Phụ sản
54	Trương Thúy Hòa	0003178/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Phụ sản
55	Hà Văn Trung	0005728/QNI-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa (trong phạm vi đào tạo bác sỹ định hướng chuyên khoa)	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Phụ sản
56	Phạm Ngọc Thanh	0005828/QNI-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Phụ sản
57	Trần Văn Trung	0007212/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Phụ sản
58	Nguyễn Thị Hồng Vân	005431/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Hộ sinh theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh	Khoa Phụ sản

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	
59	Nguyễn Thị Quỳnh	0001324/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Phụ sản
60	Nguyễn Thị Thu Thảo	005429/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Hộ sinh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh	Khoa Phụ sản
61	Trần Thị Mùi	0003179/QNI-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BHYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh	Khoa Phụ sản
62	Nguyễn Thị Minh Hồng	0001336/QNI-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BHYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh	Khoa Phụ sản
63	Nguyễn Thị Quyên	0001338/QNI-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BHYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh	Khoa Phụ sản
64	Nguyễn Thị Tiến	0001340/QNI-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BHYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh	Khoa Phụ sản
65	Phạm Thị Minh Thu	0003149/QNI-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BHYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh trưởng	Khoa Phụ sản
66	Tạ Thị Thoa	0001341/QNI-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BHYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh	Khoa Phụ sản
67	Tô Thị Huệ	0001334/QNI-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BHYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh	Khoa Phụ sản
68	Nguyễn Thị Chiên	006318/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Hộ sinh hạng IV theo Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế, Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh	Khoa Phụ sản
69	Nguyễn Thị Lựu	0001385/QNI-CCHN; QĐ 2439/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Nội khoa, chuyên khoa Nội Nhi	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa	Khoa Nhi

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	
70	Hoàng Hồng Quang	0004394/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Nhi
71	Trương Ngọc Sanh	003207/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa và chuyên ngành Nội Nhi	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Nhi
72	Lò Thị Nhung	0006685/QNI-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Nhi
73	Phùng Nguyệt Lâm	0007791/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Nhi
74	Dương Quỳnh Như	0001390/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nhi
75	Nguyễn Thị Hậu	005131/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nhi
76	Trần Thị Thúy	0001376/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nhi
77	Bùi Thị Hoa Hồng	0001372/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nhi
78	Bùi Thị Yến	0003197/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nhi
79	Khổng Thị Hương	005476/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nhi
80	Nguyễn Thị Thục	0001392/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nhi

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	
81	Phạm Văn Cường	005488/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nhi
82	Nguyễn Thị Hương Giang	005318/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nhi
83	Tô Thị Lâm	006460/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/5/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nhi
84	Vũ Thị Thùy Dung	006473/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/5/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nhi
85	Nguyễn Hồng Nhung	0007276/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/5/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Nhi
86	Đinh Thị Thu Hường	0001342/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Truyền nhiễm	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa	Khoa Bệnh nhiệt đới
87	Phạm Huy Trường	005169/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, siêu âm ổ bụng, tư vấn về dinh dưỡng	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Bệnh nhiệt đới
88	Trần Thị Mai Duyên	0007928/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Bệnh nhiệt đới
89	Lê Thị Thu Thương	0001349/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Bệnh nhiệt đới
90	Ngô Thị Tươi	0001313/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ (ngạch điều dưỡng trung học)	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Bệnh nhiệt đới
91	Nguyễn Thị Hằng	0001433/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Bệnh nhiệt đới

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	
92	Giáp Thị Nam Vân	0001325/QNI-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Bệnh nhiệt đới
93	Nguyễn Thái Bảo	006244/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/5/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Bệnh nhiệt đới
94	Phạm Thị Tâm	0001328/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Bệnh nhiệt đới
95	Nguyễn Thị Thùy Linh	0003182/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch điều dưỡng cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Bệnh nhiệt đới
96	Đỗ Huy Đính	0003141/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê - Hồi sức	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó giám đốc	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
97	Nguyễn Thị Hà	0001370/QNI-CCHN; QĐ 2441/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Nội - tim mạch,siêu âm tim	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng khoa	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
98	Nguyễn Hữu Thành	0004393/QNI-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
99	Phạm Hữu Giang	0004858/QNI-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa HSCC	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
100	Nguyễn Hoàng Nam	0007019/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
101	Nguyễn Văn Phái	0007926/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
102	Vi Văn Quân	0007984/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
103	Nguyễn Thế Long	0008229/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
104	Lưu Thị Hạnh Hoa	0003181/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Cao Đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
105	Nguyễn Thị Mai	0001381/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	
106	Trần Thị Thúy Huyền	0001418/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
107	Bùi Thị Oanh	0001383/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
108	Bùi Thị Thúy	0001377/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
109	Đặng Thu Huyền	005430/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
110	Đinh Thị Thùy Anh	005411/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
111	Hà Thị Thảo	0001375/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
112	Nguyễn Thị Hải Yến	0001380/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
113	Nguyễn Thị Mai Duyên	005479/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
114	Phạm Thị Kim Lương	0001371/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
115	Phạm Thu Hồng	0003154/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ .	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
116	Phan Thị Vân Anh	0003156/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ .	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
117	Tô Thị Hạnh	0003183/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ .	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	
118	Vũ Thị Huyền Trang	0001382/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
119	Vũ Thu Hương	005481/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
120	Vũ Thu Trang	005529/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
121	Nguyễn Hồng Nhung	006191/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
122	Nguyễn Thị Thu Hường	006198/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
123	Nguyễn Hiền Phương	006332/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/5/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
124	Ngô Minh Hiếu	003205/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/5/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
125	Trần Thị Hường	0007627/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/5/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa HSTC- Chống độc- Thận nhân tạo
126	Đỗ Ngọc Lâm	0001969/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và chuyên khoa Gây mê - Hồi sức	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa	Khoa PTGMHS
127	Nguyễn Đức Mạnh	005573/QNI-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa PTGMHS
128	Hoàng Thị Ngát	0006636/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức (trong phạm vi định hướng chuyên khoa)	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa PTGMHS
129	Lê Đình Đại	0007530/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa PTGMHS
130	Trương Trung Đức	0007918/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa PTGMHS

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	
131	Nguyễn Quang Duy	0002417/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng	Khoa PTGMHS
132	Đỗ Thị Linh	004200/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa PTGMHS
133	Lê Xuân Trường	0003155/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa PTGMHS
134	Nguyễn Văn Hạnh	0003917/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa PTGMHS
135	Cung Thị Trường	0003180/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa PTGMHS
136	Nguyễn Đình Lãm	0001379/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa PTGMHS
137	Nguyễn Hà Trâm	0001374/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa PTGMHS
138	Phạm Quỳnh Hoa	005414/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa PTGMHS
139	Vũ Viết Nam	005413/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế, Bộ Nội vụ. Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng viên dụng cụ trong phẫu thuật, thủ thuật.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa PTGMHS
140	Nguyễn Thị Anh	06004/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa PTGMHS

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	
141	Trần Thị Thùy Dung	006326/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/5/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa PTGMHS
142	Nguyễn Quỳnh Anh	006430/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/5/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa PTGMHS
143	Phạm Thanh Tùng	005574/QNI-CCHN	Khám và thực hiện một số kỹ thuật để chuẩn đoán và điều trị các bệnh lý thông thường thuộc chuyên khoa mắt	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng khoa	Khoa Mắt
144	Lê Hồng Vân	0006555/QNI-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Mắt
145	Lê Ngọc Sơn	0007510/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Mắt
146	Phạm Thị Luyến	0007755/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Mắt
147	Thái Thị Thu Hiền	06005/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Mắt
148	Vũ Thị Mai Lan	0001364/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Mắt
149	Nguyễn Thị Quỳnh Chi	0001362/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Mắt
150	Nguyễn Thị Tuyết	0001358/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng	Khoa Mắt
151	Nguyễn Thị Yến	0001365/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Mắt
152	Nguyễn Thị Hằng	0005971/QNI-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa RHM
153	Nguyễn Văn Sáu	041490/BYT-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa RHM

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	
154	Cao Phương Loan	0001335/QNI-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng	Khoa RHM
155	Vũ Thị Ninh	000641/QNI-CCHN	Chăm sóc người bệnh chuyên khoa răng theo chỉ định của bác sỹ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa RHM
156	Lê Thị Liên	0001361/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa RHM
157	Nguyễn Ngọc Châm Trâm	005526/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa RHM
158	Lưu Thị Duyên	000305/QNI-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch điều dưỡng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa RHM
159	Vũ Hồng Quân	0001354/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa	Khoa TMH
160	Lý Văn Ngọt	0003188/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa TMH
161	Nguyễn Đình Hùng	0005839/QNI-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng (trong phạm vi định hướng chuyên khoa)	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa TMH
162	Hà Thị Duyệt	0007021/QNI-CCHN, QĐ 93/QĐ-SYT-TTHC	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Khám chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng (trong phạm vi định hướng chuyên khoa)	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa TMH
163	Lê Thị Diễm Hằng	005136/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa TMH
164	Đặng Thị Dung	0001348/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng	Khoa TMH
165	Nguyễn Thanh Huyền	0001367/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa TMH

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	
166	Nguyễn Thị Thu Hà	005307/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa TMH
167	Nguyễn Quốc Thành	006194/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV của Bộ y tế, bộ nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa TMH
168	Lê Thị Hoài Thu	006071/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV của Bộ y tế, bộ nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa TMH
169	Phạm Thị Hồng Hạnh	006050/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/5/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa TMH
170	Lương Thị Xuân	0007769/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa TMH
171	Ty Thị Hoàn	0001396/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa	Khoa YHCT - PHCN
172	Phạm Văn Giang	0005925/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng Bác sỹ đa khoa; chứng chỉ định hướng chuyên khoa Phục hồi chức năng	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa YHCT - PHCN
173	Trần Thị Yến	0003924/QNI-CCHN; QĐ 2440/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, chuyên khoa phục hồi chức năng	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa YHCT - PHCN
174	Phạm Thúy Liên	0003923/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa YHCT - PHCN
175	Trương Quang Đông	0003922/QNI-CCHN; QĐ 103/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng (Trong phạm vi đào tạo định hướng chuyên khoa)	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa YHCT - PHCN
176	Lưu Phúc Đức	005575/QNI-CCHN; QĐ 104/QĐ-SYT-TTHC	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng (Trong phạm vi đào tạo định hướng chuyên khoa)	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa YHCT - PHCN
177	Nghiêm Văn Cầu	0005840/QNI-CCHN; QĐ 200/QĐ-SYT-TTHC	Khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền/ Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh (trong phạm vi được đào tạo định hướng chuyên khoa)	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa YHCT - PHCN

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	
178	Nguyễn Thị Kiều Trang	000179/QNI-CCHN; QĐ 1155/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt/ Khám chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa YHCT - PHCN
179	Triệu Giang Nam	0006940/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội thần kinh	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa YHCT - PHCN
180	Hoàng Thanh Thảo	0008276/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa YHCT - PHCN
181	Nguyễn Thị Phương Linh	0001404/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng	Khoa YHCT - PHCN
182	Đỗ Thị Thu Hoài	0001405/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa YHCT - PHCN
183	Lê Trọng Thu	0003195/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa YHCT - PHCN
184	Ngô Xuân Huy	0001406/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa YHCT - PHCN
185	Nguyễn Thị Nhung	0003145/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa YHCT - PHCN
186	Nguyễn Văn Tùng	0001415/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ (Phụ giúp chụp X quang)	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa YHCT - PHCN
187	Phạm Thị Dung	0001407/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa YHCT - PHCN
188	Trần Đức Việt	0003194/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ .	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa YHCT - PHCN

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	
189	Vũ Thị Thành	0001402/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa YHCT - PHCN
190	Ty Minh Hiếu	0007020/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh Điều dưỡng theo Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa YHCT - PHCN
191	Nguyễn Thị Thu Hằng	0001403/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	Khoa YHCT - PHCN
192	Lê Anh Tuấn	006431/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh thông thường bằng y học cổ truyền	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa YHCT - PHCN
193	Tô Xuân Trường	006484/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh Điều dưỡng theo Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa YHCT - PHCN
194	Hoàng Hải Hiền	0008325/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	Khoa YHCT - PHCN
195	Nguyễn Thị Vân	0003186/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch điều dưỡng cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa YHCT - PHCN
196	Trương Thị Thung	0001409/QNI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Xét nghiệm
197	Bùi Thị Kim Bích	0003086/QNI-CCHN QĐ 280/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa xét nghiệm trong phạm vi đào tạo định hướng chuyên khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phụ trách khoa	Khoa Xét nghiệm
198	Lê Thị Chiên	0006785/QNI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm (huyết học truyền máu)	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Xét nghiệm
199	Nguyễn Thị Hậu	0007902/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Xét nghiệm
200	Nguyễn Thị Tiên	0008729/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Xét nghiệm

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	
201	Trịnh Thị Thùy	0005988/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	Khoa Xét nghiệm
202	Bùi Thị Hợp	0003506/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	Khoa Xét nghiệm
203	Đinh Thị Thu Cúc	0003505/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	Khoa Xét nghiệm
204	Nguyễn Duy Hà	0003160 /QNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm Huyết học - truyền máu theo chỉ định	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên trưởng	Khoa Xét nghiệm
205	Nguyễn Thu Huyền	0003175/QNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm Huyết học - truyền máu theo chỉ định	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	Khoa Xét nghiệm
206	Trần Thị Phú	0003158/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	Khoa Xét nghiệm
207	Trần Văn Phồn	0003164/QNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm hóa sinh theo chỉ định	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	Khoa Xét nghiệm
208	Nguyễn Thị Thu Phương	004176/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	Khoa Xét nghiệm
209	Dương Đức Tùng	0006738/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm y học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	Khoa Xét nghiệm
210	Vũ Thị Quyên	007119/BG-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	Khoa Xét nghiệm
211	Lê Thị Hải Hà	0007733/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	Khoa Xét nghiệm
212	Nguyễn Mai Linh	0006684/QNI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	Khoa Xét nghiệm
213	Nguyễn Thế Tài	0001412/QNI-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa	Khoa CĐHA và thăm dò chức năng
214	Nguyễn Đức Điền	0003921/QNI-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa CĐHA và thăm dò chức năng

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	
215	Vũ Thị Lan Hương	0003143/QNI-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa CĐHA và thăm dò chức năng
216	Mùng Duy Tân	0007544/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa CĐHA và thăm dò chức năng
217	Điệp Thanh Sơn	0007793/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa CĐHA và thăm dò chức năng
218	Nguyễn Thành Tâm	0007840/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa CĐHA và thăm dò chức năng
219	Nguyễn Văn Đức	0003931/QNI-CCHN; QĐ 2442/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Nội soi chẩn đoán bệnh lý thực quản, dạ dày, tá tràng	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa CĐHA và thăm dò chức năng
220	Hoàng Thu Thảo	0008730/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa CĐHA và thăm dò chức năng
221	Bùi Xuân Bách	005053/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	Khoa CĐHA và thăm dò chức năng
222	Trương Mạnh Tuấn	005054/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	Khoa CĐHA và thăm dò chức năng
223	Lê Thị Hải Yến	003144/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa CĐHA và thăm dò chức năng
224	Trịnh Xuân Viên	0001413/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (phụ giúp nội soi)	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng	Khoa CĐHA và thăm dò chức năng
225	Vũ Thị Hải Yến	0003166/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch điều dưỡng cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa CĐHA và thăm dò chức năng
226	Đình Ngọc Anh	0003165/QNI-CCHN	Thực hiện chụp X quang theo chỉ định	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	Khoa CĐHA và thăm dò chức năng

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	
227	Đoàn Quang Đạt	0003176/QNI-CCHN	Thực hiện chụp X quang, cắt lớp vi tính và cộng hưởng từ theo chỉ định	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	Khoa CĐHA và thăm dò chức năng
228	Đoàn Thị Lan Anh	005477/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa CĐHA và thăm dò chức năng
229	Vũ Thị Vy	0003144/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ .	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa CĐHA và thăm dò chức năng
230	Đỗ Trí Hiếu	005320/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ thuật viên	Khoa CĐHA và thăm dò chức năng
231	Nguyễn Thanh Loan	005171/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa CĐHA và thăm dò chức năng
232	Trần Thị Thu Hương	0003998/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Hộ sinh trung cấp theo quy định Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y Tế	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa CĐHA và thăm dò chức năng
233	Vũ Thị Thanh Hà	006211/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV của Bộ y tế, bộ nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa CĐHA và thăm dò chức năng
234	Vũ Đức Minh	0001300/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó giám đốc	Khoa Khám bệnh
235	Nguyễn Thị Hồng Thúy	0001304/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và chuyên khoa Da liễu	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Khám bệnh
236	Bùi Thị Kim Thủy	0004865/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Khám bệnh
237	Vũ Thị Mùi	0006728/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ	Khoa Khám bệnh
238	Phạm Thị Nhung	0001420/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng	Khoa Khám bệnh
239	Trần Thị Thanh Nhã	0001421/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Khám bệnh

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	
240	Diệp Thị Phương Thảo	0001424/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Khám bệnh
241	Nguyễn Hồng Việt	0001422/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Khám bệnh
242	Nguyễn Thị Giang	005050/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Khám bệnh
243	Trần Thị Bích Ngọc	005051/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Khám bệnh
244	Trần Thị Hà	005478/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Khám bệnh
245	Trịnh Ngọc Luân	0001322/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (ngạch điều dưỡng trung cấp)	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Khám bệnh
246	Phạm Thị Nga	006066/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV của Bộ y tế, bộ nội vụ	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Khám bệnh
247	Tạ Khải Sơn	006062/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV của Bộ y tế, bộ nội vụ	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Khám bệnh
248	Nguyễn Đình Nức	0006352/HD-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV của Bộ y tế, bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa khám bệnh
249	Mạc Thị Dung	0006351/HD-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV của Bộ y tế, bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa khám bệnh

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	
250	Hoàng Châu Linh	006205/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/5/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa khám bệnh
251	Tô Thu Thảo	0005978/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/5/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa khám bệnh
252	Lý Phương Thảo	006412/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/5/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa khám bệnh
253	Vũ Trọng Toàn	006426/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/5/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa khám bệnh
254	Hoàng Thị Hoa	006283/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/5/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa khám bệnh
255	Cao Thị Hào	0001439/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
256	Chu Hải Duy	0001414/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ (phụ giúp chụp X quang)	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
257	Vũ Thị Vân Trang	0001440/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
258	Nguyễn Toàn Thư	006226/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV của Bộ y tế, bộ nội vụ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
259	Lê Thị Thùy	0003185/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng đại học theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ .	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)
260	Trần Thị Minh Cẩm	0001333/QNI-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng phòng Điều dưỡng Phòng Điều dưỡng
261	Vũ Thị Lan Hương	0001438/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng phòng Điều dưỡng Phòng Điều dưỡng
262	Phạm Thị Thanh Hương	0004390/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV của Bộ y tế, bộ nội vụ	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên Phòng Điều dưỡng
263	Phạm Thị Huyền	0003162/QNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm Huyết học - truyền máu theo chỉ định và vi sinh theo chỉ định	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên Phòng Điều dưỡng
264	Ngô Ngọc Anh	005527/QNI-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên Phòng Điều dưỡng
265	Nguyễn Thị Hồng Quyên	0001343/QNI-CCHN; QĐ 2437/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Siêu âm tim	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng khoa Phòng KHTH
266	Đoàn Thị Diệu Huyền	0001395/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên Phòng KHTH
267	Nguyễn Thu Huyền	0001432/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên Phòng KHTH
268	Đoài Thúy Phượng	0001352/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên Phòng KHTH
269	Vũ Mạnh Cường	000180/QNI-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng phòng Phòng Quản lý chất lượng

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh (Ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	
270	Lê Thị Chinh	0001434/QNI-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng viên	Phòng Quản lý chất lượng
271	Nguyễn Văn Hà	1033/CCHN-D-SYT-QNI	Bản kê thuốc. Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của nhà thuốc	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ	Khoa Dược
272	Nguyễn Thị Thùy Linh	0008771/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	Khoa Khám bệnh
273	Bùi Thị Thu Hà	0008780/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mất	7h00 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ	Khoa RHM

Cẩm Phả, ngày 14 tháng 08 năm 2023

Người chịu trách nhiệm chuyên môn
kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



(Handwritten signature)

GIÁM ĐỐC
Nguyễn Đức Thanh